



CÔNG TY CỔ PHẦN  
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 151/KKMT

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 3 năm 2025

V/v Công bố Báo Cáo Thường Niên  
Năm 2024

Kính gửi : - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty cổ phần Kim khí Miền trung
2. Mã chứng khoán : KMT
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu , Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng
4. Điện thoại: 0236 3821 824 Fax : 0236 3823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố:  
Báo cáo thường niên Công ty Cổ Phần Kim Khí Miền Trung năm 2024
7. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty :

<http://www.cevimental.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, KTTTC



NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Nguyễn Đăng Loan



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 150/BC-KKMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Thường niên năm 2024**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3822807
- Số fax: 0236.3835336
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: KMT
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung trước đây là Công ty Kim khí miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 26 vào ngày 06/01/2025;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán "KMT";

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động của Công ty phát triển ổn định, uy tín, thương hiệu ngày càng nâng cao, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được đổi mới.

- Các sự kiện khác: Không.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh thép xây dựng các loại; xuất nhập khẩu kim khí, phôi thép, thép hình,

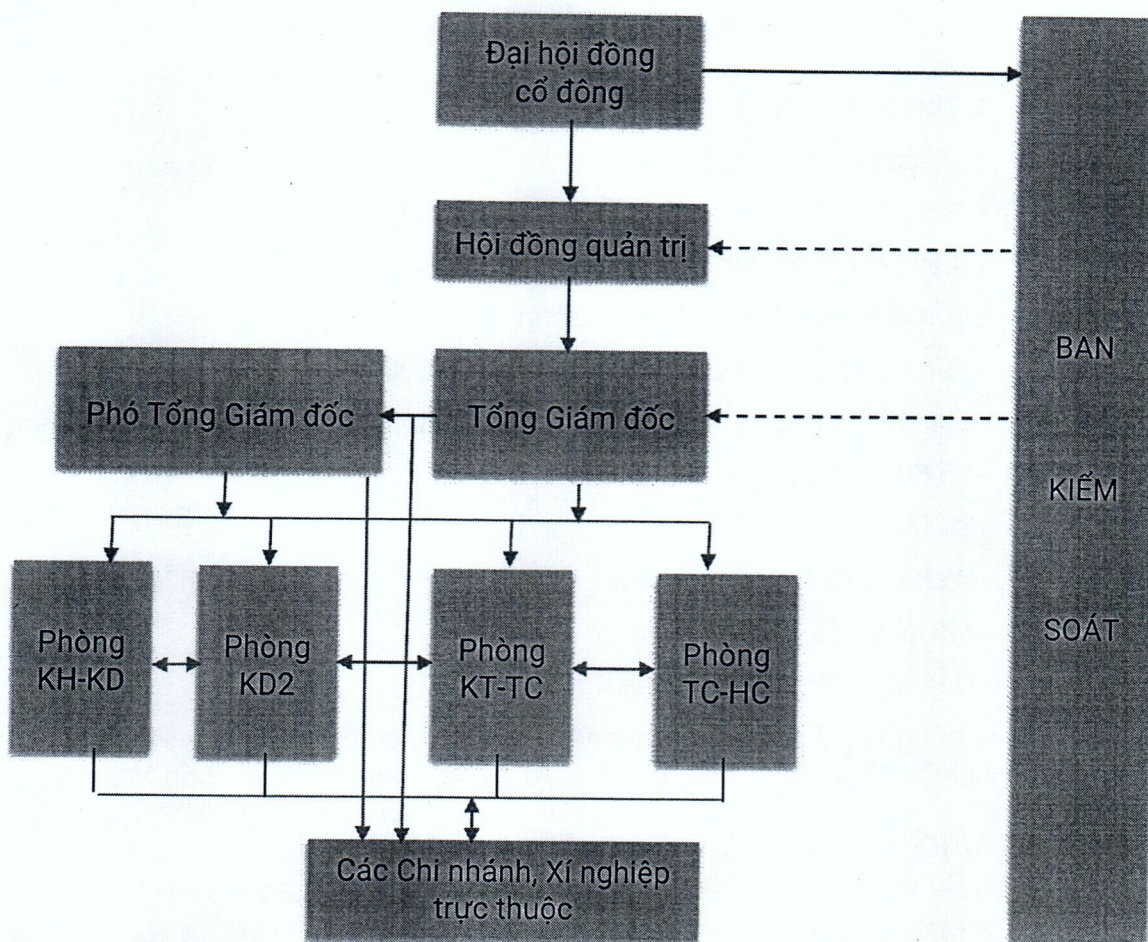


thép tấm, lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thú liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi...; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Địa bàn kinh doanh: Trên khắp các tỉnh, thành phố cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



Quan hệ chỉ đạo: —————>  
 Quan hệ phối hợp: <----->  
 Quan hệ giám sát: - - - - ->



**+ Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông (tổ chức/cá nhân) có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường và có quyền quyết định những nội dung/vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt là thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

**+ Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như: quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh, đầu tư hàng năm của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập công ty con, văn phòng đại diện và các chi nhánh trực thuộc.

**+ Ban kiểm soát:**

Là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

**+ Ban Tổng Giám đốc:**

Là cơ quan điều hành trực tiếp mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**– Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, 04 Phòng nghiệp vụ và 10 Đơn vị trực thuộc Công ty theo liệt kê dưới đây:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu vào ngày 29/5/2020;

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: Trưởng Ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu vào ngày 29/5/2020;

+ Ban Tổng Giám đốc có 03 thành viên, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc, trong đó 01 Phó Tổng Giám đốc đã thôi giữ chức vụ từ ngày 31/7/2024 và chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 30/9/2024;

+ Bộ phận tham mưu, giúp việc có 04 Phòng nghiệp vụ, bao gồm: Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kế toán – Tài chính và Phòng Tổ chức – Hành chính.

– Những thay đổi trong thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

+ Hội đồng quản trị: Không thay đổi.

+ Ban kiểm soát: Có thay đổi.

\* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, thôi nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 từ ngày 19/4/2023 theo Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông;



\* Bà Nguyễn Thị Huyền được bầu bổ sung vào Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 (thay bà Nguyễn Thị Tuyết Nga) theo Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông.

– Những thay đổi trong Ban điều hành nhiệm kỳ 2020-2025:

+ Ông Nguyễn Thanh Tuân, được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/12/2022 theo Quyết định số 436/QĐ-KKMT ngày 02/12/2022 của Hội đồng quản trị;

+ Ông Nguyễn Minh Đức, thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 31/7/2024 theo Quyết định số 334/QĐ-KKMT ngày 31/7/2024 của Hội đồng quản trị và chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty từ ngày 30/9/2024.

– Những thay đổi về cơ cấu tổ chức trong nhiệm kỳ 2020-2025:

Thành lập mới Phòng Kinh doanh 2 kể từ ngày 01/12/2021 theo Quyết định số 394/QĐ-KKMT ngày 29/11/2021 của Hội đồng quản trị.

– Các Đơn vị trực thuộc bao gồm:

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1**

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, Xã Hòa Phước, Huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 410 đường 2/9, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7**

Địa chỉ: 295-297 Kinh Dương Vương, Phường Thanh Khê Tây, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư**

Địa chỉ: 172 Tế Hanh, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

**+ Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Văn phòng 2.02 Tầng 2 Chung cư Vạn Đô, số 348 Bến Vân Đồn, Phường 01, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk**

Địa chỉ: 29 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

**+ Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa**

Địa chỉ: 705 Lê Hồng Phong, Phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai**

Địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi**

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

**4. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng trưởng bền vững;



+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ, tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Duy trì tăng trưởng bền vững, là Nhà phân phối các mặt hàng thép hàng đầu, uy tín tại miền Trung và cả nước; cơ cấu lại các tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có, nâng cao năng lực tài chính phù hợp với định hướng phát triển về lâu dài của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác từ thiện, xã hội và cộng đồng.

#### 5. Các rủi ro:

- Tình hình địa chính trị thế giới diễn biến phức tạp, lạm phát tăng cao trong khi tăng trưởng kinh tế bị đình trệ, nhu cầu suy giảm, giá cả vật tư, nguyên liệu biến động bất thường;

- Rủi ro về sự thiếu ổn định các chính sách tín dụng, tiền tệ, lãi suất, làm nhiều Doanh nghiệp khó khăn, ứng phó không kịp. Rủi ro về pháp lý liên quan đến đất đai, bất động sản, quản lý đầu tư, đấu thầu... tồn tại trong nhiều năm trước, liên lụy đến các đối tác, Khách hàng, ảnh hưởng đến việc mua bán hàng hóa của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, xung đột chính trị, quân sự tại nhiều quốc gia và các khu vực ngày càng mở rộng, phức tạp và diễn ra ác liệt. Trong nước, kinh tế giữ mức tăng trưởng khá, lạm phát được kiểm soát, hạ tầng được cải thiện bất chấp thách thức toàn cầu. Tuy thị trường bất động sản phục hồi chậm, vốn đầu tư công giải ngân đạt thấp, các vướng mắc pháp lý về đất đai, bất động sản chậm tháo gỡ, lãi suất thấp nhưng việc kiểm soát chặt chẽ tín dụng, nhiều doanh nghiệp bất động sản, xây dựng còn khó khăn. Thị trường thép dư cung, cạnh tranh giá cả, thị phần gay gắt. Các Nhà sản xuất và thương mại đối diện với nhiều thách thức.

Trong điều kiện thị trường khó khăn, Công ty đã linh hoạt điều chỉnh hoạt động kinh doanh, quản lý và chính sách bán hàng, đảm bảo phát triển ổn định và an toàn tài chính, vì vậy đã mang lại hiệu quả kinh doanh trong năm 2024.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% tăng/giảm (+/-) so với	
				KH 2024	Cùng kỳ 2023
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	3.930.816	3.950.000	4.576.289	115,8%	116,4%
2. Tổng lượng tiêu thụ (tấn)	299.120	306.000	382.145	124,9%	127,7%
3. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	14.000	12.000	14.937	124,5%	106,7%



## 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành, Kế toán trưởng:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân hoặc đại diện	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.262.854 cp (Đại diện vốn Tcty Thép VN)	22,98%
2	Nguyễn Thanh Tuân	Phó Tổng Giám đốc	-	-
3	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc (đến 31/7/2024)	-	-
4	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng	-	-

- Số lượng cán bộ, nhân viên: đến thời điểm 31/12/2024, số lượng lao động của Công ty là 85 người, trong đó có 28 nữ.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2024, việc triển khai các dự án đầu tư thực hiện như sau: (ĐVT: triệu đồng)

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Dự án xây dựng Điểm kinh doanh dịch vụ tại số 410 đường 2/9, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	7.000	7.000	0
2	Dự án Tòa cao ốc Văn phòng cho thuê tại 16 Thái Phiên, Tp. Đà Nẵng (Chuẩn bị đầu tư - Nghiên cứu thị trường)	500	500	0
3	Mua sắm 01 xe ô tô	1.500	1.500	1.410
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>9.000</b>	<b>9.000</b>	<b>1.410</b>

+ Dự án xây dựng Điểm kinh doanh dịch vụ tại số 410 đường 02 tháng 9: dừng triển khai do Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (bên cho thuê mặt bằng) thực hiện chủ trương rà soát, sắp xếp lại và xử lý các cơ sở nhà, đất;

+ Dự án Nghiên cứu thị trường, xây dựng Tòa cao ốc Văn phòng cho thuê tại 16 Thái Phiên, thành phố Đà Nẵng: tiếp tục triển khai trong năm 2025;

+ Dự án mua sắm 01 xe ô tô: Công ty đã đầu tư mới 01 xe ô tô nguyên giá 1,410 tỷ đồng, giảm 90 triệu đồng so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đã đưa vào sử dụng trong tháng 6/2024. Trình tự thủ tục, hồ sơ mua sắm thực hiện đúng quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

## 4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: 1.000 đồng



Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (+) / giảm (-)
1. Tổng giá trị tài sản	801.169.140	793.301.360	- 0,98%
2. Doanh thu thuần	3.930.816.154	4.576.289.366	+ 16,4%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.080.441	14.927.300	+ 6,0%
4. Lợi nhuận khác	- 79.720	9.592	
5. Lợi nhuận trước thuế	14.000.721	14.936.893	+ 6,7%
6. Lợi nhuận sau thuế	8.868.930	10.724.365	+ 21%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức / Vốn điều lệ	6%	8%	+ 33,3%

Ghi chú: Tỷ lệ trả cổ tức năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/3/2024 là 6%.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,089	1,098
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,002	1,035
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	lần	0,832	0,825
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	4,95	4,72
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	95,2	90,5
Vòng quay tổng tài sản	vòng	5,03	5,74
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,226	0,234
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	6,585	7,732
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,107	1,352
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	0,358	0,326



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 9.846.562 cổ phần, là cổ phần phổ thông;

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo quy định pháp luật: 9.846.562 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm 10/3/2025, có 246 cổ đông, trong đó:

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Số lượng cổ đông
1	<b>Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)</b>	<b>8.259.824</b>	<b>83,88%</b>	<b>03</b>
	- Trong nước	8.259.824	83,88%	03
	- Nước ngoài	-	-	-
2	<b>Cổ đông khác</b>	<b>1.586.738</b>	<b>16,12%</b>	<b>243</b>
	- Trong nước	1.585.021	16,10%	241
	- Nước ngoài	1.717	0,02%	02
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.846.562</b>	<b>100%</b>	<b>246</b>
	- Trong nước	9.844.845	99,98%	244
	- Nước ngoài	1.717	0,02%	02

\* Danh sách cổ đông lớn:

TT	Cổ đông lớn	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP	91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	3.771.424	38,3%
2	Bà Vũ Thu Ngọc	Số 8, dãy A8 Tập thể Đại học Ngoại ngữ, ngõ 215 phố Trần Quốc Hoàn, Tổ 5, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	2.364.400	24,01%
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ	Thôn Đồng Hội, Xã Hồng Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương	2.124.000	21,57%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>8.259.824</b>	<b>83,88%</b>

\* Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0% (theo Công văn số 6595/UBCK-PTTT ngày 04/10/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.



d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Có.

Ngày 28/06/2024, Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung đã nhận chuyển nhượng 1.000.000 cổ phiếu, tương ứng 10.000.000.000 đồng từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (mã chứng khoán HBC) để hoán đổi nợ. Đến 31/12/2024, Công ty đã trích lập dự phòng 3,7 tỷ đồng.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

### 6.1. Tiêu thụ nước:

Công ty áp dụng biện pháp xử lý, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước và ký hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt với đơn vị có năng lực và uy tín, không gây ảnh hưởng tới môi trường. Lượng nước tiêu thụ dùng cho sinh hoạt phục vụ Tòa nhà Cevimetal trong năm 2024 là 2.373 m<sup>3</sup>, do Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Dawaco) cung cấp với chất lượng nước đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

### 6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Công ty cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm tài nguyên nước... nhằm hướng tới lối sống xanh hơn, sạch hơn. Cán bộ, nhân viên Công ty tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động vì môi trường do địa phương và các cấp tổ chức, phát động.

### 6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

\* Số lượng cán bộ công nhân viên:

TT	Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>A</b>	<b>Theo trình độ học vấn</b>	<b>85</b>	<b>100%</b>
1	Đại học, Cao đẳng	64	75,3%
2	Trung cấp, sơ cấp	7	8,2%
3	Lao động phổ thông	14	16,5%
<b>B</b>	<b>Theo hợp đồng lao động</b>	<b>85</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng có thời hạn	17	20%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	68	80%
<b>C</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>85</b>	<b>100%</b>
1	Nam	57	57%
2	Nữ	28	33%

\* Thu nhập bình quân:



Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng số người lao động (người)	80	79	85
Thu nhập BQ (đồng/người/tháng)	15.200.000	15.300.000	16.500.000

Năm 2024, Công ty tiếp tục thực hiện trả lương dựa trên hệ thống trả lương cho người lao động theo hiệu quả công việc (KPI), nguyên tắc trả lương theo chức danh công việc của từng cá nhân và từng bộ phận, qua đó khuyến khích người lao động làm việc tích cực, hoàn thành tốt công việc được giao. Tiền lương và thu nhập của người lao động phụ thuộc vào năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và khả năng cống hiến phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty.

Thu nhập của CBCNV bao gồm: Lương theo hiệu quả công việc, các khoản phụ cấp (nếu có) và tiền thưởng. Mức lương của người lao động nằm trong bậc lương đã quy định, mỗi vị trí công việc có một bậc lương tương ứng trong bảng lương của Công ty. Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty luôn được điều chỉnh, bổ sung khi có sự thay đổi từ yếu tố bên ngoài (lạm phát, trượt giá, mức lương của thị trường lao động nói chung và của ngành thép nói riêng) hoặc các yếu tố bên trong (chiến lược kinh doanh, quỹ lương, hiệu quả kinh doanh của Công ty). Ngoài ra, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng theo hiệu quả công việc cho từng bộ phận/cá nhân, theo năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 31/12/2024, tổng số lao động toàn Công ty là 85 người (trong đó 28 nữ), tăng 11 người và giảm 05 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 16,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 7,8% so với năm 2023. Tại thời điểm cuối năm, Công ty không có nợ tiền lương và nợ các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Đảm bảo an toàn lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động hàng ngày. Hàng năm, Công ty đều kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên, đặc biệt là người lao động làm việc trực tiếp nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động, đáp ứng yêu cầu theo quy định. Người lao động làm việc trong môi trường đặc biệt nguy hiểm được tổ chức huấn luyện định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động và được cấp Thẻ an toàn lao động theo quy định của Nhà nước.

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa người sử dụng lao động và đại diện tập thể người lao động, năm 2024 Công ty đã tổ chức khám sức khỏe chuyên sâu định kỳ cho người lao động; tổ chức chương trình tham quan, du lịch tại Thái Lan cho CBCNV trong tháng 6/2024; tổ chức sinh nhật, thăm hỏi, động viên gia đình cán bộ, nhân viên khi ốm đau, qua đời; phối hợp với Công đoàn tổ chức phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi cấp thành phố/quốc gia năm học 2023-2024; tổ chức giao lưu, gặp mặt cán bộ, nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để người lao động tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là công tác đào tạo nâng cao kỹ năng bán hàng, tiếp thị. Chất lượng lao động được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại. Trong năm đã tổ chức chương trình đào tạo, khóa học cho cán bộ, nhân viên về kỹ năng bán hàng, marketing, xây dựng thương hiệu vững mạnh và quản trị tài sản trí tuệ



hiệu quả cho doanh nghiệp; bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý và người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định pháp luật; phối hợp với Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an quận Hải Châu tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy chữa cháy, xây dựng kế hoạch và triển khai thực tập Phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cũng như kỹ năng thoát hiểm, thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ cho người lao động đang làm việc tại Tòa nhà Cevimetal.

#### **6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Trong nhiều năm qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác an sinh xã hội luôn được tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty quan tâm, coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cũng là trách nhiệm, tình cảm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội, góp phần xây dựng xã hội văn minh.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội; tinh thần tương thân tương ái, "lá lành đùm lá rách" được thể hiện bằng việc cán bộ, nhân viên đều tham gia góp sức thực hiện công tác an sinh xã hội của Công ty bằng chính sức lao động của mình, tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương như: ủng hộ nhân dân tỉnh Lào Cai khắc phục thiên tai; trợ cấp kinh phí nuôi dưỡng hàng tháng cho Trung tâm bảo trợ nạn nhân chất độc da cam và trẻ em bất hạnh thành phố; tặng 01 bộ máy vi tính cho Trường Tiểu học Hòa Phú, huyện Hòa Vang; tổ chức chương trình "Xuân yêu thương - Xuân Giáp Thìn 2024" và tặng quà cho gia đình khó khăn tại phường Hải Châu, phường Thanh Khê Đông và xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang; chung tay và đồng hành cùng Chương trình "Xuân yêu thương - Xuân Ất Tỵ 2025" do Đảng ủy Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng phát động... Năm 2024, Công ty đã tham gia ủng hộ cho công tác xã hội, từ thiện 712 triệu đồng.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2024**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch:
  - + Tổng doanh thu: 4.576,289 tỷ đồng, đạt 115,8% kế hoạch và tăng 16,4% so với cùng kỳ 2023;
  - + Lượng tiêu thụ: 382.145 tấn, đạt 124,9% kế hoạch và tăng 27,7% so với cùng kỳ 2023;
  - + Lợi nhuận trước thuế: 14,937 tỷ đồng, đạt 124,5% kế hoạch và tăng 6,7% so với cùng kỳ 2023.

#### **\* Đánh giá chung:**

- Sản lượng bán ra trong năm đạt tốt, trong đó thép xây dựng, thép tấm, thép hình và vật tư tổng hợp có tăng trưởng cao;
- Hệ thống Khách hàng và thị phần của Công ty tại các khu vực thị trường giữ ổn định và tăng trưởng khá, ngay cả khu vực phía Nam là nơi có nhiều nhà phân phối lớn, tiềm lực mạnh và lâu đời;
- Tham gia cung cấp thép, vật tư khác trực tiếp, gián tiếp vào nhiều dự án lớn, trọng điểm cả nước, bù đắp cho sản lượng bán ra cho kênh dân dụng bị suy giảm mạnh, cụ thể: các tuyến cao tốc, Sân bay Long Thành, Sân bay Quảng Trị, Dự án lưới điện mạch 3, Thủy điện Hòa Bình giai đoạn 2,...;



- Sau nhiều năm suy giảm mạnh, đã tổ chức kinh doanh thép Miền Nam và thép Vinakyoei vào các dự án lớn, tăng cường phối hợp trong hệ thống VNSTEEL;

- Hoạt động kinh doanh của các Đơn vị trực thuộc đều có lợi nhuận, doanh số, khối lượng tiêu thụ đạt cao so với năm trước. Việc mở mới Bộ phận Kinh doanh phía Nam không những giúp tăng trưởng sản lượng tiêu thụ, đặc biệt là thép Miền Nam và thép Vinakyoei, đã tạo vị thế, tạo nền tảng hệ thống được bền vững hơn;

- Doanh thu dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho bãi ổn định, tuy nhiên doanh thu cho thuê văn phòng có giảm sút hơn năm trước, số khách hàng trả lại mặt bằng nhiều, tìm kiếm khách thuê mới với mức giá hợp lý còn khó khăn, tỷ lệ lấp đầy bình quân năm đạt 88%.

Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển, các chỉ tiêu doanh thu, lượng tiêu thụ và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch năm 2024; trong đó doanh thu và lượng tiêu thụ tăng cao so với năm 2023.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công tác quản lý vốn và tài sản trong năm 2024 đảm bảo hiệu quả, thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay Ngân hàng; các chỉ số tài chính trong phạm vi kiểm soát an toàn;

+ Cơ cấu nợ chuyển biến tốt hơn, tỷ lệ nợ quá hạn giảm còn 22% và giảm 12% so với năm 2023. Thường xuyên đôn đốc các khách hàng trả nợ theo cam kết và yêu cầu các Phòng/Đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi, qua đó kịp thời chấn chỉnh các trường hợp nợ phải thu quá hạn kéo dài dây dưa nhằm hạn chế nợ khó đòi phát sinh mới.

## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản:

(ĐVT: 1.000 đồng)

Danh mục	Thời điểm 31/12/2023	Thời điểm 31/12/2024	Tăng/giảm (+/-)
<b>1. Tổng tài sản</b>	<b>801.169.140</b>	<b>793.301.360</b>	<b>- 7.867.780</b>
Tài sản ngắn hạn	725.682.530	718.553.988	- 7.128.542
Tài sản dài hạn	75.486.610	74.747.372	- 739.238
<b>2. Tổng nguồn vốn</b>	<b>801.169.140</b>	<b>793.301.360</b>	<b>- 7.867.780</b>
Nợ phải trả	666.482.623	654.598.415	- 11.884.208
Vốn chủ sở hữu	134.686.517	138.702.945	+ 4.016.428

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty giảm so với thời điểm đầu năm (7,867 tỷ đồng).

### b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2024 là 654,59 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng: 583,2 tỷ đồng, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên;

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:



- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; thiết kế và làm mới lại website, hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; tiếp tục sửa đổi, bổ sung hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Triển khai cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu hợp đồng kinh tế, rà soát công tác quản lý nợ; xây dựng cơ sở phân tích dữ liệu kinh doanh và lao động trong toàn Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phấn đấu tăng trưởng tối thiểu 5-10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, nâng cao uy tín, hình ảnh và thương hiệu Cevimetal;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh, mở rộng ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ nhằm tăng doanh số hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào hiệu quả chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu và luân chuyển lại các tài sản, cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính, phát huy hiệu quả, tăng sức mạnh của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi cán bộ, nhân viên và người lao động. Công ty luôn thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trong sinh hoạt. Không ngừng tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên và người lao động trong công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan xung quanh nơi làm việc; thường xuyên quan tâm và tạo môi trường xanh – sạch – đẹp tại đơn vị.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Con người là nhân tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, vì vậy Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty; ngoài ra, còn thu hút được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chất lượng đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của Công ty trong những năm đến. Năm 2024, Công ty đảm bảo việc làm và không ngừng tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu, ốm đau, thai sản; không có nợ lương và nợ các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của người lao động.

Lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; đã phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động; tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ, nhân viên đạt thành tích cao trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn



để phục vụ công việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia, hưởng ứng vào các hoạt động vì cộng đồng và xã hội, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu, lượng tiêu thụ và lợi nhuận đều vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao, tăng trưởng so với cùng kỳ 2023. Các tổ chức đoàn thể trong Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực và tham gia các hoạt động phong trào do Đảng ủy, Công đoàn và Đoàn Thanh niên cấp trên tổ chức. Cuối năm 2024, các tổ chức đoàn thể được cấp trên đánh giá, xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" và được tặng Bằng khen, Giấy khen.

- Công tác kinh doanh: Mặc dù thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động, xung đột chính trị, quân sự tiếp tục xảy ra tại nhiều quốc gia, thị trường bất động sản phục hồi chậm, vốn đầu tư công giải ngân đạt thấp, các vướng mắc pháp lý về đất đai, bất động sản chậm tháo gỡ, lãi suất thấp nhưng kiểm soát chặt chẽ tín dụng, nhiều doanh nghiệp bất động sản, xây dựng còn khó khăn. Tuy nhiên, do Ban điều hành nhận định, dự báo tương đối sát đúng với tình hình của thị trường, từ đó hạn chế được các rủi ro trong việc triển khai kinh doanh, đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2024;

- Công tác tài chính, kế toán: mức tín dụng luôn đảm bảo, đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty và dự phòng cho những giai đoạn kinh doanh cao điểm; luân chuyển dòng tiền tốt hơn, vòng quay vốn lưu động bình quân tăng so với bình quân năm 2023;

- Công tác công nợ: cơ cấu nợ có chuyển biến tốt hơn, tỷ lệ nợ quá hạn giảm so với năm 2023;

- Công tác đầu tư: trong năm chỉ thực hiện đầu tư mua sắm mới 01 xe ô tô, các dự án khác dừng triển khai, nguyên nhân như báo cáo đã nêu;

- Công tác lao động: cơ bản đáp ứng được yêu cầu công việc; chưa tuyển dụng được lao động mới có chất lượng theo yêu cầu.

- Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư nguồn lực thích hợp để áp dụng các công nghệ sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và thân thiện với môi trường.

*\* Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: lượng tiêu thụ phôi thép, phế liệu và nguyên liệu thép đạt thấp so với kế hoạch và so với cùng kỳ. Một số Nhà máy thay đổi chính sách bán hàng, gây trở ngại trong việc đưa ra chính sách ổn định lâu dài cho các khách hàng của Công



ty; nguồn cung dư thừa, xảy ra cạnh tranh quá khốc liệt, nhiều nhà phân phối hạ giá bán để đạt sản lượng, hưởng chính sách của Nhà máy;

- Công tác công nợ: tổng dư nợ cuối năm còn cao, tiềm ẩn phát sinh nợ khó đòi tại Xí nghiệp KDKK số 7;

- Lực lượng cán bộ quản lý các cấp còn mỏng gây nên tình trạng quá tải và thiếu hụt nguồn nhân lực về sau.

## *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc*

Hội đồng quản trị thực hiện việc chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc về các mặt hoạt động kinh doanh, quản lý của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp quan trọng của Công ty. Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024, đã chủ động triển khai thực hiện nhiều giải pháp tích cực, vì vậy đã mang lại kết quả trong hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên theo dõi, bám sát sự biến động của thị trường để đề ra các giải pháp hợp lý và linh hoạt mang lại hiệu quả trong công tác quản lý, kinh doanh; công tác quản lý và khai thác cho thuê Tòa nhà, kho bãi mang lại hiệu quả mặc dù thấp hơn năm trước; công tác quản trị tài chính, quản lý nợ có tiến bộ hơn so với năm 2023. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Tuy vậy, Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng gắn với công nợ; thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển những Khách hàng lớn có uy tín trong thanh toán, các Khách hàng thương mại, tăng cường bán lẻ hoặc bán trực tiếp đến người tiêu dùng để tăng khối lượng tiêu thụ và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp. Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân có liên tập trung nguồn lực, thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh.

## *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Kinh tế toàn cầu năm 2025 dự báo còn nhiều bất ổn và đối mặt với các rủi ro: bất ổn địa chính trị toàn cầu tiếp tục gia tăng và lan rộng, cuộc chiến thương mại giữa các nước lớn; kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm do sự suy yếu của thị trường bất động sản và nhu cầu tiêu dùng đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Chính sách điều hành của Việt Nam theo hướng nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, các chỉ số vĩ mô cho thấy nền kinh tế phục hồi chậm hơn kỳ vọng: lạm phát cao, giải ngân vốn đầu tư công tuy đã cải thiện nhưng còn chậm do vướng thủ tục pháp lý, thị trường vốn, trái phiếu, chứng khoán nhiều rủi ro, thị trường bất động sản chưa phục hồi...

Thị trường thép tiếp tục đối mặt với các thách thức do sự suy giảm của thị trường bất động sản, nhu cầu tiêu thụ thấp, cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá cả chi phí đầu vào tăng, tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, hoạch định các chính sách linh hoạt trong công tác điều hành, hướng tới đạt được các mục tiêu đã đề ra, cụ thể:



- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình kinh tế trong nước, thế giới và hoạt động kinh doanh của Công ty, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá để có những chỉ đạo kịp thời và định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất;

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép;

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn; chú trọng công tác quản trị tài chính, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty; từng bước áp dụng chuyển đổi số vào công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp;

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh và công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: có 05 thành viên, bao gồm:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	-
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	29/5/2020	-
3	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
4	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, không điều hành	29/5/2020	-

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

+ Sinh năm: 1957

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,029% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thép Tây Đô.

- Ông Nguyễn Anh Hoàng, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

+ Sinh năm: 1969



- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế kế hoạch
- + Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

**- Ông Phạm Thanh Lâm, Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**

- + Sinh năm: 1978
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Luyện kim
- + Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 1.508.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,32% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long; Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH cơ khí Việt Nhật; Trưởng ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

**- Ông Nguyễn Văn Bốn, Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**

- + Sinh năm: 1972
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Giám đốc Hợp tác xã Giấy Đồng Tâm.

**- Ông Đoàn Công Sơn, Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**

- + Sinh năm: 1979
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Tiểu ban thu hồi công nợ được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019, gồm có 06 thành viên, do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của Nhà đầu tư và các Cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2024. Mọi đề xuất của Hội đồng quản trị đều được cân nhắc cẩn trọng, tuân thủ pháp luật cũng như Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động đã ban hành trên cơ sở Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên cập nhật những quy định mới của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp với quy định hiện hành để giúp Công ty duy trì hoạt động kinh doanh một cách ổn định, thích nghi với biến động của thị trường.



Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các nội dung chủ yếu sau:

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2023, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2024	5/5	100%	25/01/2024
2	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2024	5/5	100%	25/04/2024
3	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2024. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2024 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	26/07/2024
4	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2024. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2024 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	04/10/2024

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn triển khai lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua những nội dung khác để phục vụ công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên Hội đồng quản trị khác và Ban điều hành trong các cuộc họp.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty:

Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty: đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 20/7/2016 đến ngày 21/7/2016 tại thành phố Đà Nẵng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học số 13 QTCT 141/QĐ-TTNC, ngày cấp: 09/8/2016.

- Các thành viên Ban kiểm soát, cán bộ quản lý khác tham gia đào tạo về quản trị công ty:

+ Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát: đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 31/7/2010 tại thành phố Đà Nẵng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học số 35 QTCT 40/QĐ-TTNC, ngày cấp: 19/8/2010;

+ Ông Huỳnh Ngọc Tuấn, Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty: đã tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 24/10/2013 đến ngày 25/10/2013 tại thành phố Đà Nẵng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và



được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học số 35 QTCT 285/QĐ-TTNC, ngày cấp: 15/11/2013.

**2. Ban Kiểm soát:**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	29/5/2020	
2	Lê Văn Châu	Thành viên Ban kiểm soát	29/5/2020	
3	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	19/4/2023	

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00019% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Bà Nguyễn Thị Huyền, Thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ông Lê Văn Châu, Thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,010% cổ phần có quyền biểu quyết.

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm tài chính 2023	7/7	100%	23/02/2024
2	Triển khai Kế hoạch kiểm soát năm 2024	7/7	100%	10/04/2024
3	Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	7/7	100%	20/05/2024
4	Triển khai công tác soát xét 06 tháng đầu năm 2024	7/7	100%	22/06/2024
5	Thông qua Báo cáo soát xét 06 tháng đầu năm 2024	7/7	100%	22/07/2024
6	Triển khai công tác kiểm soát Quý III/2024	7/7	100%	30/09/2024
7	Triển khai công tác kiểm soát năm 2024, đánh giá công tác kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 chuẩn bị cho ĐHCĐ năm 2025	7/7	100%	24/12/2024

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia tất cả cuộc họp giao ban tháng, quý, năm của Công ty, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám



đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

(ĐVT: đồng)

TT	Họ tên	Chức danh	Lương, thưởng và các khoản lợi ích	Thù lao
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	732.752.537	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	706.004.075	
3	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không điều hành	313.319.998	
4	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	36.000.000	93.000.000
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	271.098.528	93.000.000
6	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	358.439.999	
7	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát Công ty	20.500.000	64.500.000
8	Lê Văn Châu	Thành viên BKS, Chuyên viên Ban đầu tư Công ty	176.647.768	64.000.000
9	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Công ty	585.836.001	
10	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc Công ty (đến 31/7/2024)	337.624.771	
11	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng Công ty	371.690.855	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.909.914.532</b>	<b>314.500.000</b>

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 1.689 tấn; tổng giá trị giao dịch 26 tỷ đồng	



2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 12.742 tấn; tổng giá trị giao dịch 197 tỷ đồng	
3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 2.703 tấn; tổng giá trị giao dịch 46 tỷ đồng	
4	Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán phôi, thép; số lượng 3.739 tấn; tổng giá trị giao dịch 55 tỷ đồng	
5	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 323/NQ-KKMT ngày 27/7/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 6.204 tấn; tổng giá trị giao dịch 87 tỷ đồng	
6	Công ty Cổ phần Mạ kẽm công nghiệp Vingal - VNSTEEL	Là công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn)	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Gia công mạ kẽm thép; số lượng 86 tấn; tổng giá trị giao dịch 617 triệu đồng	
7	Công ty TNHH Thép Tây Đô	Tổng Giám đốc của Công ty TNHH Thép Tây Đô đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT và Nghị quyết số 175/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/3/2024 của Đại hội đồng cổ đông	Mua bán phôi, phế liệu, thép; số lượng 30.231 tấn; tổng giá trị giao dịch 400 tỷ đồng	
8	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT và Nghị quyết số 175/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/3/2024	Mua bán thép; số lượng 15.145 tấn; tổng giá trị giao dịch 232 tỷ đồng	



			của Đại hội đồng cổ đông		
9	Công ty TNHH Nghĩa Phú	Bên liên quan của thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung	Nghị quyết số 97/NQ-KKMT ngày 31/01/2024 của HĐQT	Mua bán thép; số lượng 8.828 tấn; tổng giá trị giao dịch 137 tỷ đồng	

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2024, Công ty đã thực hiện công tác quản trị theo các nguyên tắc, quy định đối với công ty đại chúng niêm yết, tiến hành các thủ tục và trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định. Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đảm bảo lợi ích của Cổ đông theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra, đồng thời hoàn thiện hoạt động quản trị công ty cho phù hợp với Quy chế nội bộ đã ban hành.

Các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khác đều được báo cáo đầy đủ, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.



**Nơi nhận:**  
- SGDCK;  
- Lưu: VT, HĐQT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Anh Hoàng**